

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6373** /UBND-TH
V/v báo cáo tình hình
giải ngân kế hoạch vốn
đầu tư công năm 2017

Quảng Ngãi, ngày **16** tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Bộ Tài chính

TRUNG TÂM CÔNG ĐÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... 9.169
	Ngày: 11.10.17
	Chuyên:.....

Thực hiện Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; Công văn số 6010/BTC-ĐT ngày 10/5/2017 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công tháng 9 năm 2017 như sau:

I. Tình hình thực hiện giải ngân các nguồn vốn

1. Vốn đầu tư tập trung (cân đối ngân sách tỉnh)

Tổng kế hoạch vốn tỉnh giao là 2.395.330 triệu đồng; bao gồm: chi đầu tư XDCB trong nước là 1.765.330 triệu đồng (*trong đó, phân kế hoạch vốn tỉnh phân bổ 1.412.330 triệu đồng và phân cấp các huyện, thành phố 353.000 triệu đồng*), chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất 550.000 triệu đồng và chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết là 80.000 triệu đồng. Kế hoạch vốn tỉnh giao cao hơn so với Thủ tướng Chính phủ giao 110.000 triệu đồng là do tỉnh giao tăng 100.000 triệu đồng từ nguồn thu sử dụng đất và tăng chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết là 10.000 triệu đồng. Đến ngày 30/9/2017, đã giải ngân 1.385.923 triệu đồng, đạt 61% kế hoạch vốn.

2. Vốn đầu tư theo các chương trình mục tiêu

Tổng kế hoạch vốn giao là 423.133 triệu đồng (*trong đó vốn nước ngoài 88.593 triệu đồng*), thực hiện 06 chương trình mục tiêu, được Trung ương giao vốn cụ thể cho từng danh mục dự án của từng chương trình. Đến cuối tháng 9 năm 2017, đã giải ngân 331.596 triệu đồng, đạt 78% kế hoạch vốn.

3. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia

Kế hoạch năm 2017 là 365.892 triệu đồng; trong đó kế hoạch vốn giao đầu năm là 359.612 triệu đồng, kế hoạch vốn giao bổ sung (*tháng 8*) là 6.280 triệu đồng. Đến ngày 30/9/2017 đã giải ngân 219.906 triệu đồng, đạt 60% kế hoạch vốn (*trong đó kế hoạch đầu năm giải ngân 218.053 triệu đồng, đạt 61%, kế hoạch bổ sung giải ngân 1.853 triệu đồng, đạt 30%*). Hầu hết các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia là các dự án xây dựng hạ tầng nông thôn quy mô nhỏ như: giao thông nông thôn, sửa chữa nâng cấp các công trình thủy lợi, nâng cấp sửa chữa các trạm y tế, xây dựng các phòng học, xây

dựng các công trình điện, cấp nước sinh hoạt tập trung, nhà sinh hoạt cộng đồng, chợ... .

4. Vốn trái phiếu Chính phủ

Kế hoạch vốn Trung ương giao cho địa phương là 800.000 triệu đồng (tháng 9/2017) để thực hiện dự án Cầu Cửa Đại. Tuy nhiên, đến nay Trung ương chưa nhập dự toán vào hệ thống Tabmis nên chưa thực hiện giải ngân.

5. Nguồn vốn đầu tư công khác theo phân công của Thủ tướng Chính phủ

Trong năm 2017, Ngân sách trung ương hỗ trợ 75.000 triệu đồng để khắc phục các công trình giao thông và kênh mương bị hư hỏng do lũ lụt cuối năm 2016 là 70.000 triệu đồng và hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy rừng và bảo vệ rừng cấp bách năm 2016 là 5.000 triệu đồng. Đến 30/9/2017 đã giải ngân 21.833 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch vốn.

(Chi tiết có phụ lục 01 kèm theo)

II. Đánh giá chung

Việc giải ngân trong tháng 9 (12,6%) tăng so với bình quân chung của 8 tháng đầu năm 2017 (5,9%); tuy nhiên vẫn còn chậm so với yêu cầu (*tỷ lệ giải ngân đạt 50% so với tổng kế hoạch vốn giao*), do một số nguồn vốn giao bổ sung trong năm giải ngân thấp. Thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ, tỉnh Quảng Ngãi đang tập trung chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc trong đền bù giải phóng mặt bằng; yêu cầu đẩy nhanh tiến độ thi công; khẩn trương nghiệm thu khối lượng hoàn thành, làm thủ tục thanh toán ngay với kho bạc nhà nước; phấn đấu hoàn thành công tác giải ngân kế hoạch vốn năm 2017 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ.

Kính báo cáo Bộ Tài chính./.

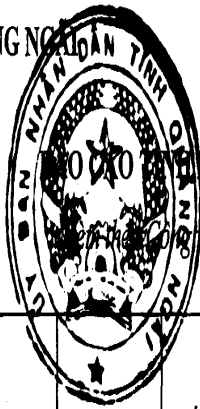
Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, TH (Ts183).



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng



PHÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG THÁNG 9 NĂM 2017

(Văn số 6373/UBND-TH ngày 16/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017 của TTg giao	Kế hoạch vốn các Bộ, ngành và địa phương triển khai trong năm			Vốn thanh toán trong kỳ báo cáo			Lũy kế vốn đã thanh toán từ đầu năm đến hết kỳ báo cáo			Tỷ lệ %/KH TTg đã giao	Ghi chú
			Tổng số	Theo kế hoạch TTg giao	Kế hoạch các Bộ, ngành và địa phương triển khai bổ sung thêm so với QĐ của TTg giao (nếu có)	Tổng số	Theo kế hoạch TTg giao	Kế hoạch các Bộ, ngành và địa phương triển khai bổ sung thêm so với QĐ của TTg giao (nếu có)	Tổng số	Theo kế hoạch TTg giao	Kế hoạch các Bộ, ngành và địa phương triển khai bổ sung thêm so với QĐ của TTg giao (nếu có)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG (A+B+C+D+E+F)	3.949.355	4.059.355	3.949.355	110.000	512.443	512.443	-	1.959.258	1.959.258	-	50%	
A	VỐN ĐTPT NGUỒN NSNN (I+II+III+IV)	3.074.355	3.184.355	3.074.355	110.000	490.610	490.610	-	1.937.425	1.937.425	-	63%	
I	Vốn đầu tư tập trung	2.285.330	2.395.330	2.285.330	110.000	304.232	304.232	-	1.385.923	1.385.923	-	61%	
	Vốn trong nước	2.285.330	2.395.330	2.285.330	110.000	304.232	304.232		1.385.923	1.385.923		61%	
	Vốn ngoài nước												
II	Vốn CK												
III	Vốn đầu tư theo các chương trình mục tiêu	423.133	423.133	423.133	-	48.394	48.394	-	331.596	331.596	-	78%	
	Vốn trong nước	334.540	334.540	334.540		23.404	23.404		257.850	257.850		77%	
	Vốn ngoài nước	88.593	88.593	88.593		24.990	24.990		73.746	73.746		83%	
IV	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia	365.892	365.892	365.892		137.984	137.984		219.906	219.906		60%	
B	VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ	800.000	800.000	800.000		-			-			0%	
C	VỐN CÔNG TRAI QUỐC GIA												
D	VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG												
E	NGUỒN THU ĐỀ LẠI CHO ĐẦU TƯ NHƯNG CHƯA ĐƯA VÀO NSNN												
F	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG KHÁC THEO PHÂN CÔNG CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	75.000	75.000	75.000		21.833	21.833		21.833	21.833		29%	